

Số: /KH-STP

Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026

Để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác của ngành Tư pháp năm 2026, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp được xác định trong Nghị quyết của Chính phủ; Chương trình hành động của Bộ Tư pháp, Chương trình công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2026; Nghị quyết của HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2026.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan Tư pháp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình của tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

- Nội dung của Kế hoạch phải được tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, bám sát các nhiệm vụ của ngành Tư pháp được giao trong chương trình, kế hoạch của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026. Nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Nhiệm vụ xác định phải có trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện, phân công trách nhiệm cho các phòng, đơn vị có liên quan; cơ chế phối hợp chặt chẽ, đảm bảo việc phối hợp hiệu quả giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

#### II. PHƯƠNG HƯỚNG

1. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66-NQ/TW) và các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết của HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh về hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong phạm vi chức năng của ngành Tư pháp. Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Tư pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tư pháp và của tỉnh; nhiệm vụ, giải pháp chủ

yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

**2.** Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng pháp luật, gắn với tổ chức thi hành đúng và nghiêm pháp luật; đề cao ý thức chấp hành pháp luật và thượng tôn pháp luật; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phòng chống tham nhũng, lãng phí từ khâu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Theo chức năng, nhiệm vụ tập trung thực hiện và tham mưu, phối hợp thực hiện rà soát, xác định những quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn, không còn phù hợp; có “kẽ hở” dễ bị lợi dụng, gây bức xúc xã hội, phát sinh khiếu kiện, tiêu cực; khi thực hiện tạo chi phí gánh nặng ngân sách để đề xuất sửa đổi kịp thời; chủ động nắm bắt, kịp thời phản ứng chính sách đối với những vấn đề pháp lý đặt ra từ thực tiễn đời sống kinh tế - xã hội ở địa phương.

**3.** Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp.

**4.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các lĩnh vực của ngành Tư pháp.

**5.** Tiếp tục nâng cao chất lượng và năng lực đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới của đất nước và địa phương.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1.** Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15<sup>1</sup>, Nghị quyết số 140/NQ-CP<sup>2</sup>, Kế hoạch số 14-KH/TU<sup>3</sup>, Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW.

**2.** Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 19/02/2025, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL ngày 25/6/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP<sup>4</sup>, Nghị định số 79/2025/NĐ-CP<sup>5</sup>, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP<sup>6</sup> và các văn bản có liên quan. Chú trọng, tập trung thực hiện tốt công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL trước khi trình UBND tỉnh; trong đó lồng ghép nội dung đánh giá tác động về phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các chính sách mới, chính sách đặc thù của tỉnh; đảm bảo đúng, đầy đủ nội dung, chất lượng, tiến độ theo quy định.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 20/11/2025 của UBND tỉnh về nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức xây dựng chính sách, pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030.

<sup>1</sup> Ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

<sup>2</sup> Ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị.

<sup>3</sup> Ngày 29/7/2025 của Ban thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

<sup>4</sup> Ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

<sup>5</sup> Ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

<sup>6</sup> Ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Thực hiện tốt trách nhiệm là cơ quan đầu mối, thực hiện hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc tự kiểm tra văn bản của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

**3.** Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị nhất là sự quan tâm của người đứng đầu đối với công tác PBGDPL. Tổ chức triển khai, phổ biến sâu rộng Chỉ thị số 01-CT/TU ngày 01/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng, tổ chức thi hành và PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác hỗ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh. Đổi mới, sáng tạo, đa dạng hóa các hình thức, nội dung PBGDPL theo hướng có trọng tâm, trọng điểm về đối tượng, lĩnh vực, lấy người dân làm trung tâm.

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Luật Hòa giải ở cơ sở; Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; hướng dẫn, đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026.

**4.** Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật XLVPHC năm 2012; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC năm 2020, năm 2025; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP<sup>7</sup>; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP<sup>8</sup>; Nghị định số 19/2020/NĐ-CP<sup>9</sup>; Nghị định số 93/2025/NĐ-CP<sup>10</sup> và các văn bản có liên quan cho đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ này và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh với nội dung và hình thức phù hợp với từng đối tượng và phù hợp với tình hình thực tế. Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn tỉnh năm 2026.

**5.** Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực về công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Đẩy mạnh kiểm tra đối với các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, công chứng, luật sư, thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

**6.** Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của Sở; khai thác, sử dụng hiệu quả các phần mềm trong lĩnh vực của ngành như: công chứng, chứng thực, hộ tịch, quản lý xử lý vi phạm hành chính...

**7.** Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế đảm bảo phù hợp theo quy định. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức. Quan tâm thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, qua đó nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn, năng lực quản lý, điều hành cho đội ngũ cán bộ quản lý. Thường xuyên duy trì thực hiện tốt kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động và Quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

**8.** Phát động và đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua, gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của từng đơn vị, cá nhân góp phần hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

#### **IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CÁC LĨNH VỰC**

<sup>7</sup> Ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC.

<sup>8</sup> Ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

<sup>9</sup> Ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về XLVPHC.

<sup>10</sup> Ngày 26/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP.

## 1. Công tác văn bản

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2026.
- Thực hiện tốt công tác tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL trước khi trình UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ theo quy định, thông qua đó, góp phần nâng cao chất lượng văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành, tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý của Nhà nước trong các lĩnh vực.
- Tiến hành tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thuộc lĩnh vực tư pháp.
- Kiểm tra việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL do của HĐND, UBND cấp xã ban hành trong năm 2026.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát văn bản QPPL theo quy định. Rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong các chuyên đề, lĩnh vực: hoạt động của doanh nghiệp; lĩnh vực tư pháp; phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực tư pháp; chuyên đề, lĩnh vực khác theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh. Thực hiện đôn đốc rà soát, kiểm tra, xử lý 100% các văn bản trái quy định phát hiện qua rà soát.
- Thường xuyên trao đổi, hướng dẫn nghiệp vụ công tác pháp chế cho đội ngũ công chức thực hiện công tác pháp chế tại các sở, ngành và các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn; tổ chức kiểm tra văn bản hành chính và công tác pháp chế gắn với kiểm tra việc theo dõi thi hành pháp luật tại Sở Khoa học và Công nghệ.
- Duy trì hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL bằng hình thức phù hợp.

## 2. Công tác phổ biến và theo dõi thi hành pháp luật

### 2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Luật PBGDPL, các văn bản, đề án về PBGDPL<sup>11</sup>; duy trì tốt định kỳ hàng quý ban hành văn bản định hướng nội dung tuyên truyền, PBGDPL; hàng tháng giới thiệu văn bản pháp luật mới ban hành.
- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh và các thành viên trong công tác PBGDPL. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và những người tham gia công tác PBGDPL. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND và các văn bản có liên quan đến bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn tỉnh.

<sup>11</sup> Như: “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030”, “Thí điểm đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL giai đoạn 2022-2026”, “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022-2027”, “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030”.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 9/11/2026 hiệu quả, thiết thực, hướng về cơ sở.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyên đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Phối hợp triển khai có hiệu quả việc khai thác dữ liệu, tin tức trên Cổng pháp luật quốc gia; Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia. Tiếp tục vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả Cổng thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bắc Ninh.

- Tổ chức các Hội nghị PBGDPL cho doanh nghiệp, người dân đồng bào dân tộc thiểu số, các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

## **2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở**

- Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo việc rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải, đội ngũ Hòa giải viên, Tập huấn viên, nhất là sau khi thực hiện sắp xếp lại các thôn, bản, tổ dân phố.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ công tác hoà giải ở sở cho các Tổ hòa giải, đội ngũ hoà giải viên, tập huấn viên.

- Triển khai xây dựng các mô hình điển hình trong công tác hòa giải ở cơ sở thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030*” trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường huy động sự tham gia của đội ngũ luật gia, luật sư, người am hiểu pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng; công an cấp xã, lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở tham gia vào công tác hòa giải ở cơ sở.

## **2.3. Công tác đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và các văn bản pháp luật liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời tổng hợp các vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gần và đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, địa phương báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp.

## **2.4. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

- Quản lý, duy trì, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý gồm: bản án, quyết định của tòa án; phán quyết, quyết định của trọng tài thương mại; quyết định xử lý vi phạm hành chính liên quan đến doanh nghiệp được phép công khai, có hiệu lực thi hành mà UBND tỉnh là một bên có liên quan; văn bản trả lời đối với vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định pháp luật. Tiếp tục duy trì, cập nhật đầy đủ các nội dung trên chuyên mục Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông

tin điện tử của cơ quan; kịp thời đăng tải, cập nhật tin bài về các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử cơ quan.

- Tổ chức hội nghị bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật dành cho doanh nghiệp, người làm công tác pháp chế trong doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Biên soạn tài liệu tuyên truyền chính sách pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư để cấp phát cho các doanh nghiệp.

- Tiếp nhận và giải đáp hoặc chuyển, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải đáp pháp luật trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, địa phương hoặc giới thiệu đơn vị, tổ chức tư vấn pháp luật trên cơ sở nhu cầu của doanh nghiệp. Đa dạng hóa các hình thức tư vấn: tư vấn trực tiếp; tư vấn qua hệ thống email...; ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

- Phối hợp với Đoàn Luật sư, Hội Luật gia và các tổ chức liên quan trong hoạt động tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI).

### ***2.5. Công tác tổ chức và theo dõi thi hành văn bản quy phạm pháp luật***

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương năm 2026.

- Tổ chức kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật theo Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện, tham mưu thực hiện công tác này trên địa bàn tỉnh

## **3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và Bồi thường nhà nước**

### ***3.1. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)***

- Tổng hợp, tham mưu xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn về XLVPHC.

Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, tổ chức thực hiện kiểm tra và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định trong trường hợp qua theo dõi THPL về XLVPHC phát hiện việc áp dụng quy định pháp luật về XLVPHC có dấu hiệu xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cá nhân, tổ chức phản ánh việc áp dụng pháp luật về XLVPHC chưa chính xác hoặc có dấu hiệu xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

- Tham mưu tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 05/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; đánh giá công tác THPL về quản lý xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

- Tăng cường phối hợp, tổ chức hướng dẫn, tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện, tham mưu thực hiện công tác XLVPHC trên địa bàn tỉnh về các lĩnh vực, phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- Thực hiện duy trì, quản lý và khai thác Cơ sở dữ liệu về XLVPHC thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý; hiện đại hóa công tác quản lý XLVPHC; thiết lập hệ thống thông tin XLVPHC đồng bộ, thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về XLVPHC trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

### **3.2. Công tác bồi thường nhà nước**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng các hình thức phù hợp; tập huấn nghiệp vụ bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước trong trường hợp có yêu cầu.

- Đôn đốc giải quyết 03 vụ việc liên quan bồi thường nhà nước tại Công an tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và UBND phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

### **3.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định. Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh, phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết 100%; tổ chức thực hiện nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 95%.

- Thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhất là các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND và Chủ tịch UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; phối hợp xử lý tham nhũng; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

## **4. Công tác hành chính tư pháp**

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, giao dịch bảo đảm theo quy định Luật Hộ tịch, Luật Quốc tịch, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, Nghị định 280/2025/NĐ-CP ngày 27/10/2025<sup>12</sup>; Nghị định 99/2022/NĐ-CP về đăng ký biện pháp bảo đảm.

<sup>12</sup> sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 07/2025/NĐ-CP.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời hướng dẫn, chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, nuôi con nuôi trong nước và chứng thực. Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi cho đội ngũ công chức làm công tác tư pháp tại cơ sở.

- Chỉ đạo UBND cấp xã quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu hộ tịch sau hoàn thiện; hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung phiên bản mới; triển khai Phần mềm quản lý, giải quyết hồ sơ quốc tịch theo phương thức trực tuyến, đáp ứng yêu cầu của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam, triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia (theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ) theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Thực hiện giải quyết các TTHC về hộ tịch, nhóm TTHC liên thông khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ Bảo hiểm y tế; khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng/trợ cấp mai táng; tiếp tục phối hợp với cơ quan Công an hoàn thiện việc rà soát, chỉnh sửa, đối chiếu, cập nhật dữ liệu số hóa hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ<sup>13</sup>. Thực hiện các mô hình điểm trong Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện giải quyết các TTHC về hộ tịch; giải quyết các TTHC về nhập, thôi, trở lại quốc tịch Việt Nam, cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam, xác nhận người gốc Việt Nam; giải quyết yêu cầu đăng ký việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, quy định pháp luật.

## **5. Công tác hỗ trợ tư pháp**

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Luật Đấu giá tài sản (sửa đổi) năm 2024, Luật Công chứng năm 2024; Luật Luật sư; Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP<sup>14</sup>; Nghị định số 22/2015/NĐ-CP<sup>15</sup>; Nghị định số 22/2017/NĐ-CP<sup>16</sup>; Nghị định số 63/2011/NĐ-CP<sup>17</sup>.

Chú trọng công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Tăng cường phối hợp với các cơ quan nội chính trong công tác

<sup>13</sup> phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” năm 2026 (Đề án 06/CP).

<sup>14</sup> ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

<sup>15</sup> ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Pháp sư và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp).

<sup>16</sup> ngày 24/2/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

<sup>17</sup> ngày 28/7/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Trọng tài thương mại (được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018, Nghị định số 112/2025/NĐ-CP ngày 29/5/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp).

quản lý nhà nước lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Nâng cao vai trò và trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác trong quản lý nhà nước lĩnh vực hỗ trợ tư pháp và giải quyết TTHC phát sinh đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định.

- Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chế độ hỗ trợ giám định viên tư pháp và người giúp việc giám định viên tư pháp trong lĩnh vực kỹ thuật hình sự và pháp y hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

- Tham mưu thực hiện Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 Chuyển giao thẩm quyền chứng thực giao dịch từ Chủ tịch UBND cấp xã sang tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh đảm bảo chuyển giao thẩm quyền từ Chủ tịch UBND cấp xã cho 19 Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh.

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 1, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Bắc Ninh số 2 tăng cường thực hiện có hiệu quả Luật Đấu giá tài sản và các văn bản có liên quan; phối hợp, thực hiện tốt các hợp đồng đấu giá tài sản với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Phòng Công chứng số 1 Bắc Ninh và Phòng Công chứng số 2 Bắc Ninh thực hiện tốt các yêu cầu công chứng, chứng thực của tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng quy định.

## **6. Công tác văn phòng**

- Tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh giao. Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ; quan tâm chú trọng việc lựa chọn công chức, viên chức có năng lực chuyên môn vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt để đưa vào quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng ngành Tư pháp bảo đảm tinh, gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; theo dõi, hướng dẫn kịp thời việc củng cố, kiện toàn công chức tư pháp cấp xã.

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu tổng hợp, kịp thời đề xuất những biện pháp tích cực, hiệu quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của ngành. Duy trì, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của cơ quan, Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công, những quy định về văn hoá công sở. Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

- Tham mưu làm tốt công tác đánh giá cán bộ định kỳ hàng quý và kiểm điểm hàng năm theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, chuyển đổi Phòng Công chứng số 1 Bắc Ninh và Phòng Công chứng số 2 Bắc Ninh theo quy định Luật Công chứng 2024.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, trong đó chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; tiếp tục thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung Chỉ số Cải cách hành chính; thường xuyên rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ, duy trì, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 trong cơ quan, đơn vị.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, nhất là trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xây dựng pháp luật,... thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong ngành Tư pháp, góp phần vào việc xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý nhà nước; thực hiện chuyển đổi số toàn diện, nâng cao hiệu quả quản lý và phục vụ trong ngành Tư pháp qua đó nâng cao năng suất, hiệu quả công tác.

- Thực hiện nghiêm túc, khách quan công tác thi đua, khen thưởng. Phát động phong trào thi đua và tổ chức các hoạt động thiết thực, lập thành tích chào mừng và hướng tới kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của địa phương.

- Phối hợp, tạo điều kiện cho tổ chức đảng, đoàn thanh niên của cơ quan hoạt động có hiệu quả; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động, góp phần tích cực vào việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành.

## **7. Công tác trợ giúp pháp lý**

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa hình thức truyền thông về trợ giúp pháp lý, tập trung vào các địa bàn vùng sâu, vùng xa; lồng ghép với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; qua đó cung cấp thông tin về quyền được TGPL miễn phí, phổ biến kiến thức pháp luật, nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho cán bộ và Nhân dân ở cơ sở.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, đại diện, bào chữa theo yêu cầu của các đối tượng được hưởng chính sách trợ giúp pháp lý, đặc biệt chú trọng hoạt động tham gia tố tụng và đại diện ngoài tố tụng. Đảm bảo 100% trợ giúp viên pháp lý đạt chỉ tiêu thực hiện vụ việc theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự của Trung tâm TGPL theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Ưu tiên bố trí nguồn lực tương xứng cho Trung tâm TGPL; nâng cao năng lực đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý đáp ứng yêu cầu của đơn vị sự nghiệp công thiết yếu.

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tổ tụng thực hiện tốt công tác trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC- VKSNDTC ngày 9/6/2018 của liên Bộ: Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Thực hiện việc đánh giá, thẩm định chất lượng vụ việc TGPL theo quy định và hướng dẫn tại Thông tư số 302/VBHN-BTP ngày 03/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp<sup>18</sup> đảm bảo công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

- Triển khai thực hiện TGPL cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý; hoàn thiện cơ sở dữ liệu, số hóa hồ sơ vụ việc, tăng cường quản lý, giám sát và nâng cao hiệu quả hoạt động TGPL.

## V. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026, Sở Tư pháp xác định tiếp tục thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

**1.** Tham mưu và chủ động triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 14-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW trên địa bàn tỉnh.

**2.** Triển khai nghiêm túc, hiệu quả chương trình công tác trọng tâm ngành Tư pháp năm 2026.

**3.** Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ triển khai Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2030.

**4.** Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành, sự chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; ứng dụng công nghệ thông tin; phát động phong trào thi đua; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác; ưu tiên thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

**5.** Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, chi tiết, phân công nhiệm vụ, xác định thời hạn, tiến độ rõ ràng; thực hiện nghiêm việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Chủ động xây dựng và thực hiện các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế phát sinh trong công tác; kịp thời nghiên cứu, báo cáo, đề xuất, kiến nghị, xin ý kiến chỉ đạo cấp trên tháo gỡ khó khăn, bất cập trong hệ thống pháp luật và thực tiễn.

**6.** Phát huy tính năng động, sáng tạo, sự đoàn kết, nhất trí, nỗ lực cố gắng cao và sự đồng thuận của các tập thể và toàn thể công chức, viên chức, người lao động

<sup>18</sup> hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.

trong toàn ngành Tư pháp. Tiếp tục củng cố, kiện toàn, sắp xếp tổ chức, bộ máy phù hợp năng lực, sở trường của công chức, viên chức, người lao động. Đồng thời kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm khi có sai phạm; động viên, khích lệ tập thể, cá nhân nỗ lực đạt kết quả cao, sáng tạo trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

**7.** Tăng cường, chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành và cấp uỷ, chính quyền địa phương trong chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở. Quan tâm nâng cao chất lượng công tác tư pháp cấp xã.

**8.** Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tốt cho các hoạt động tư pháp trên địa bàn.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các đơn vị trong ngành căn cứ vào các Nghị quyết của cấp uỷ Đảng, Nghị quyết của HĐND, chương trình, kế hoạch công tác của UBND tỉnh và kế hoạch của Sở Tư pháp, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác cụ thể của đơn vị, địa phương và quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị thực hiện.

**1.1.** Các phòng, đơn vị xây dựng kế hoạch công tác năm 2026, trình lãnh đạo Sở phê duyệt (*xong trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Kế hoạch này được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt*) và tổ chức triển khai thực hiện.

**1.2.** Văn phòng HĐND và UBND cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2026 trình Chủ tịch UBND cùng cấp phê duyệt (*xong trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày Kế hoạch này được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt*) và gửi Sở Tư pháp để theo dõi.

**2.** Văn phòng Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp kết quả việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ;
- Văn phòng TU;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**



**Lưu Đình Thực**